

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 284/2021/HNGĐ-ST
Ngày 28/4/2021
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Huy Vũ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Phó.

2. Ông Lê Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Thùy T**, sinh năm: 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp BX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh L**, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 11/01/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Phạm Thị Thùy T trình bày: Bà và ông Nguyễn Minh L chung sống với nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào ngày 19/3/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung

sống hạnh phúc đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do ông L thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện chửi bới, không chung thủy, vợ chồng đã cố hàn gắn nhưng không được nên ông bà đã ly thân từ đầu năm 2020. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Cho bà ly hôn với ông L.
- Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Minh P, sinh năm 2002, đã trưởng thành.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ông Nguyễn Minh L vắng mặt dù được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, ông L cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa, Bà T vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như đã trình bày trước đây.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phạm Thị Thùy T khởi kiện ông Nguyễn Minh L yêu cầu ly hôn nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Bà T và ông L là tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

[2] Ông Nguyễn Minh L vắng mặt dù được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nên Tòa án xét xử vắng mặt ông theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy, bà Phạm Thị Thùy T và ông Nguyễn Minh L sống chung năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào ngày 19/3/2015 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 12, như vậy hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Quá trình sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do ông L thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện chửi bới, không chung thủy. Bà T yêu cầu được ly hôn, ông L vắng mặt nên không có ý kiến về vấn đề này. Nhận thấy, bà Phạm Thị Thùy T và ông Nguyễn Minh L có phát sinh mâu thuẫn kéo dài, sống ly thân từ đầu năm 2020. Trong thời gian ly thân, ông bà không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm, đồng thời trong suốt quá trình tố tụng ông L cũng vắng mặt chứng tỏ ông không có ý hàn gắn với Bà T. Do mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho Bà T được quyền ly hôn với ông L.

[4] Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Minh P, sinh năm 2002, đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thùy T.

1. Về hôn nhân: Cho bà Phạm Thị Thùy T được quyền ly hôn với ông Nguyễn Minh L.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Thùy T phải chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0003871 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong.

Bà T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Lê Huy Vũ